

Số: 57/2022/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Trần Thái B, sinh năm 1973;

Bị đơn: chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1976;

Cùng nơi thường trú: phường Ô, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thái B và chị Nguyễn Thị V.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Thái B và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: anh Trần Thái B và chị Nguyễn Thị V có 02 con chung là Trần Phương T sinh ngày 17 tháng 10 năm 2004 và Trần Phương D sinh ngày 04 tháng 7 năm 2010. Con chung Trần Phương T đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh và phát triển bình thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Phương D cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh B không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: anh Trần Thái B và chị Nguyễn Thị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Trần Thái B tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh B đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005232 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cửa Ông;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Văn Thành

